TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 523/2017/HS-PT
Ngày: 24-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Quang Sơn;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Ông Vũ Minh Tuấn.

Thư ký phiên toà: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Ông Bùi Ngọc T, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tiến hành xét xử vụ án hình sự thụ lý số 148/2016/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2016 đối với bị cáo Vàng Văn T phạm tội Giết người, Trộm cắp tài sản do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2015/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Vàng Văn T, Sinh năm 1977; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản T, xã S, thị xã L (nay là thành phố L), tỉnh Lai Châu; dân tộc: Cổ Chu; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án, tiên sự: Không; con ông Vàng Văn M (đã chết) và con bà Sùng Thị L, sinh năm 1936; Vợ bị cáo là Tòng Thị P, sinh năm 1984 và có 01 con sinh năm 2011. Bị cáo bị bắt từ ngày 30/6/2012 và bị giam từ đó đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo: bà Nguyễn Thị K, Luật sư của Văn phòng luật sư V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* Người bị hại: Ông Lý Phủ N, sinh năm 1930.

Địa chỉ: Bản D, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu (đã chết).

* Đại diện hợp pháp cho người bị hại:

- Lý Xa T, sinh năm 1960; trú tại: Bản D, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu; có mặt.

- Lý Văn N, sinh năm 1988; trú tại: Bản D, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 26/6/2012, Vàng Văn T và Hà Văn C rủ nhau đi tìm chỗ trộm trâu, khi đến lán ruộng ở bản N, xã T thấy tại lán ruộng nhà ông Lý Phủ N, sinh năm 1930 có một con trâu nên T và C thống nhất buổi tối quay lại lấy trộm trâu ở đó. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T và C mỗi người mang theo một đoạn gậy đến lán ruộng nhà ông N. Khi đến nơi, C đứng canh gác còn T vào cởi dây thừng buộc con trâu đực màu lông đen 03 tuổi đang buộc ở cạnh lán để lấy trộm. Trong lúc T đang cởi dây thừng buộc trâu thì bị ông N phát hiện hô trộm nên T đã dùng đoạn gậy gỗ mang theo vụt một phát vào cổ ông N, thấy ông N đang loạng choạng T vụt tiếp vào đầu ông N làm ông ngã ra đất, sau đó T vụt ông N thêm ba bốn phát nữa rồi chạy. Khi T vụt ông N thì C bỏ chạy. Đến sáng ngày 27/6/2013 thân nhân ông N phát hiện ông N đã chết.

Tại bản giám định pháp y về tử thi số 36 ngày 04/7/2012 của Trung tâm giám định thuộc sở **Y** tế tỉnh Lai Châu đã xác định tử thi Lý Phủ N bị thương tích vùng mặt, vùng cổ, vùng vai gáy, vùng ngực ngang xương đòn bên phải và tay phải. Nguyên nhân chết: suy hô hấp cấp không hồi phục do chấn thương vùng cổ, dập vỡ nát sụn nhẫn, sụn giáp và khí quản. Cơ chế chết: do tác động ngoại lực vào vùng cổ gây vỡ sụn giáp sụn nhẫn, dập khí quản, suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Lai Châu đã xác định: con trâu đực 03 tuổi trị giá 15.000.000d.

Ngày 28/11/2012 Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu đã tiến hành xét xử sơ thẩm và đã quy kết tội danh, quyết định hình phạt đối với Vàng Văn T về tội Giết người và Trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 93 và khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo, trong đó cũng quy kết tội danh, quyết định hình phạt

đối với Hà Văn C và xử lý vật chứng. Sau đó, Vàng Văn T kháng cáo và tại phiên toà phúc thẩm bị cáo rút toàn bộ kháng cáo và Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm, bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật. Ngày 10/10/2013 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm số 18/2012/HSST ngày 28/11/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu và đề nghị Tòa hình sự Toà án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm, huỷ quyết định về phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên đối với Vàng Văn T để truy tố xét xử theo hướng áp dụng điểm g khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự đối với Vàng Văn T. Ngày 26/3/2014 Toà hình sự Tòa án nhân dân tối cao đã tiến hành xét xử giám đốc thẩm và huỷ bản án hình sự sơ thẩm số 18/2012/HSST ngày 28/11/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu về phần trách nhiệm hình sự đối với Vàng Văn T; chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại bản án hình sự số 15/2015/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vàng Văn T đã phạm các tội Giết người và Trộm cắp tài sản**.**

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt Vàng Văn T 20 năm tù về tội Giết người.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 18; Điều 52; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt Vàng Văn T 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản

Áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự, hình phạt chung đối với hai tội là 20 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, cộng hình phạt 09 tháng tù của bản án số 57/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Toà án nhân dân thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu). Tổng hợp hình phạt của hai bản án 21 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2012.

Ngoài ra, tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2015, bị cáo Vàng Văn T kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vàng Văn T không khai nhận hành vi giết người và trộm cắp tài sản được nêu trên, bị cáo cho rằng Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử không đúng người, đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử lại cho công bằng, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Bằng kết quả điều tra, có đủ cơ sở kết luận, ngày 26/6/2012, bị cáo Vàng Văn T đã có hành vi giết người và trộm cắp tài sản, bị cáo đã phạm tội Giết người và Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: Không đồng ý với kết luận của Viện kiểm sát vì lý do: Bị cáo khai quá trình điều tra bị cáo bị đánh, bị ép cung; vật chứng trong vụ án gồm có 02 chiếc gậy, tại hiện trường chỉ thu được 01 chiếc, còn 01 chiếc ở đâu chưa được điều tra làm rõ; chiếc gậy thu được không được tiến hành giám định vân tay; dùng lời khai của bị cáo Hà Văn C là nhân chứng trong vụ giết người như vậy có khách quan không; các nhân chứng như chị Vàng Thị E và anh Lù A K chỉ nghe T kể lại mà không trực tiếp chứng kiến sự việc; Về giám định: Cơ chế hình thành vết thương ở cổ và các vùng khác chưa được làm rõ; Về tình tiết bị cáo dùng dao để gọt gậy thì dao của ai (dao của T hay của C) chưa được xác định rõ; chưa làm rõ việc phân công giữa các bị cáo, ai là người trộm trâu, ai đánh… Luật sư cho rằng không có đủ chứng cứ để kết tội đối với bị cáo Vàng Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Trong phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, luật sư, bị cáo vẫn giữ nguyên ý kiến nêu trên của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vàng Văn T quanh co, chối tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra vụ án, bị cáo Vàng Văn T đã khai nhận: Ngày 26/6/2012, Vàng Văn T và Hà Văn C rủ nhau đi trộm trâu của ông Lý Phủ N tại bản N, xã T, huyện T. Khi Vàng Văn T đang cởi dây thừng buộc trâu thì bị ông Lý Phủ N phát hiện, hô trộm, T đã dùng gậy gỗ mang theo vụt vào cổ, vào đầu, vào người ông N rồi bỏ chạy. Khi về đến nhà chị Vàng Thị E (là chị gái của T) và anh Lù A K (là anh rể của T), T đã kết lại sự việc trộm trâu và đánh lại ông N cho chị È và anh K nghe.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Vàng Văn T ở giai đoạn điều tra vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm lần đầu phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Hà Văn C

(phạm tội trộm cắp tài sản); phù hợp với lời khai của người làm chứng là chị Vàng Thị E và anh Lù A K được nghe T kể lại việc trộm trâu, bị chủ trâu phát hiện, T dùng gậy gỗ đánh lại. Lời khai nhận tội của Vàng Văn T phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; Biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản đối chất giữa Vàng Văn T và Hà Văn C; Bản kết luật giám định pháp y cùng tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Từ các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/6/2012, bị cáo Vàng Văn T và Hà Văn C rủ nhau đi trộm trâu của ông Lý Phủ N tại bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Khi Vàng Văn T đang cởi dây thừng buộc trâu để lấy trộm trâu thì bị ông Lý Phủ N phát hiện nên T đã dùng gậy gỗ mang theo vụt vào cổ và các vùng khác trên cơ thể của ông N. Hậu quả ông Lý Phủ N đã chết. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng đã định giá con trâu đực 03 tuổi có giá là 15.000.000 đồng.

[4]. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vàng Văn T về tội Giết người quy định tại điểm g khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Xét kháng cáo có nội dung kêu oan của bị cáo Vàng Văn T và lời bào chữa của luật sư đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là không có căn cứ chấp nhận.

[6]. Xét hình phạt áp dụng đối với bị cáo Vàng Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy: Ban đầu bị cáo Vàng Văn T và Hà Văn C bàn bạc, thống nhất việc đi trộm trâu của ông Lý Phủ N. Khi bị phát hiện thì Vàng Văn T đã dùng gậy gỗ vụt vào đầu, vào cổ và các cùng khác trên cơ thể ông N, nhằm che giấu hành vi trộm trâu của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Hậu quả gây ra thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ngoài ra, còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự, an toàn địa phương. Do đó, cần được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[7]. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Vàng Văn T, thấy rằng, vào các năm 1993, 1994 bị cáo đã bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 11/9/2012 đã bị xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, mặc dù không xác định là tiền án, tiền sự nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình có thân nhân là người có công với đất nước, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này, người bị hại là ông Lý Phủ N 82 tuổi. Do đó, bị cáo

phải chịu một tình tiết tăng nặng là "phạm tội đối với người già" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

[8]. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết nêu trên và xử phạt bị cáo Vàng Văn T 20 năm tù về tội Giết người, 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản là đã chiếu cố nhiều. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[9]. Hình phạt của bản án này được tổng hợp với hình phạt của bản án số 57/2012/HSST, ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu) theo quy định của pháp luật.

[10]. Bị cáo Vàng Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[11]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đã được giải quyết ở Bản án sơ thẩm số 18/2012/HSST ngày 28/11/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vàng Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Văn T 20 (hai mươi) năm tù về tội Giết người.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 18; Điều 52; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt Vàng Văn T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội là 20 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 57/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Toà án nhân dân thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu), hình phạt chung của hai bản án 21 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2012.

[2]. Bị cáo Vàng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Đinh Quang Sơn